

## I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

- Mục đích: Mô tả các hoạt động thực hiện trong quá trình tiếp nhận yêu cầu triển khai, thay đổi cấu hình trên hệ thống Ivoice.
- Phạm vi áp dụng: Trung tâm Giám sát và Đảm bảo dịch vụ (SCC), Công ty TNHH MTV Viễn thông quốc tế FPT (FTI).

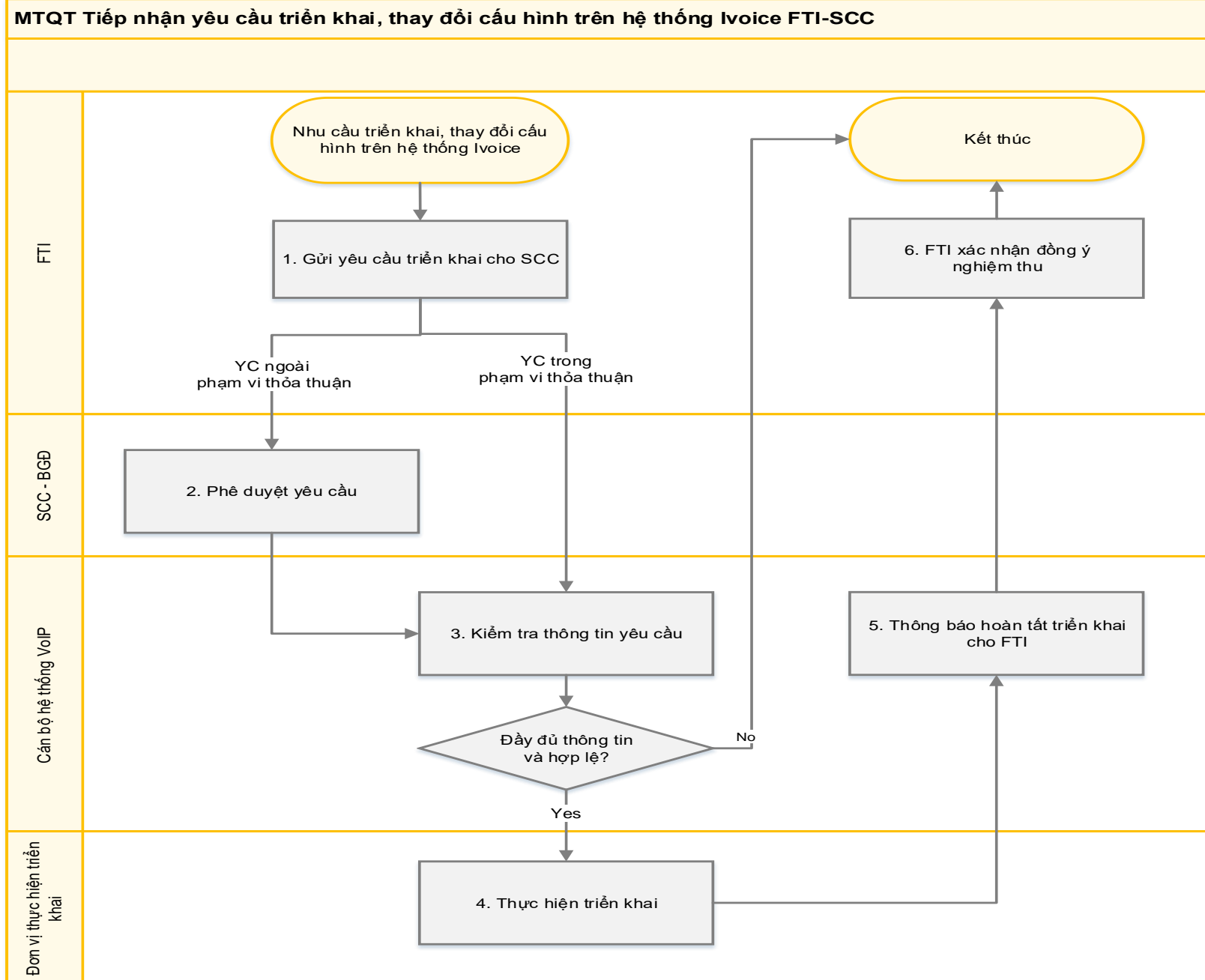
## II. ĐỊNH NGHĨA

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1	SCC	Trung tâm Giám sát và Đảm bảo dịch vụ
2	SCC-C	Phòng Kiểm soát – SCC
3	FTI	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Viễn thông quốc tế FPT
4	ISC	Trung tâm Hệ thống thông tin
5	INF	Trung tâm quản lý và phát triển hạ tầng
6	NOC-OTS	Phòng Truyền dẫn quang – Trung tâm Điều hành mạng
7	NOC-IDC	Phòng Quản lý dữ liệu – Trung tâm Điều hành mạng
8	Đối tác	Nhà mạng khác: Mobifone, Vinaphone, Viettel,... và các đối tác quốc tế
9	Đơn vị thực hiện	SCC, NOC, INF, ...
10	BGD	Ban giám đốc
11	KH	Kế hoạch


**III. THÔNG SỐ TỔNG HỢP**

Thông số	Mô tả	Yêu cầu
Đầu vào	Nhu cầu triển khai, thay đổi cấu hình trên hệ thống Ivoice	Yêu cầu được gửi đầy đủ thông tin cần thiết
Đầu ra	Nhu cầu triển khai, thay đổi cấu hình trên hệ thống Ivoice được thực hiện	Yêu cầu được thực hiện chính xác
Chỉ tiêu đánh giá	NA	NA
Quá trình liên quan	1.23qtmvt10-MTQT Kiểm soát thực hiện kế hoạch bảo trì	
	Bộ HDCV triển khai hệ thống IVOICE trong 00-dmscc10-Cay công việc SCC	

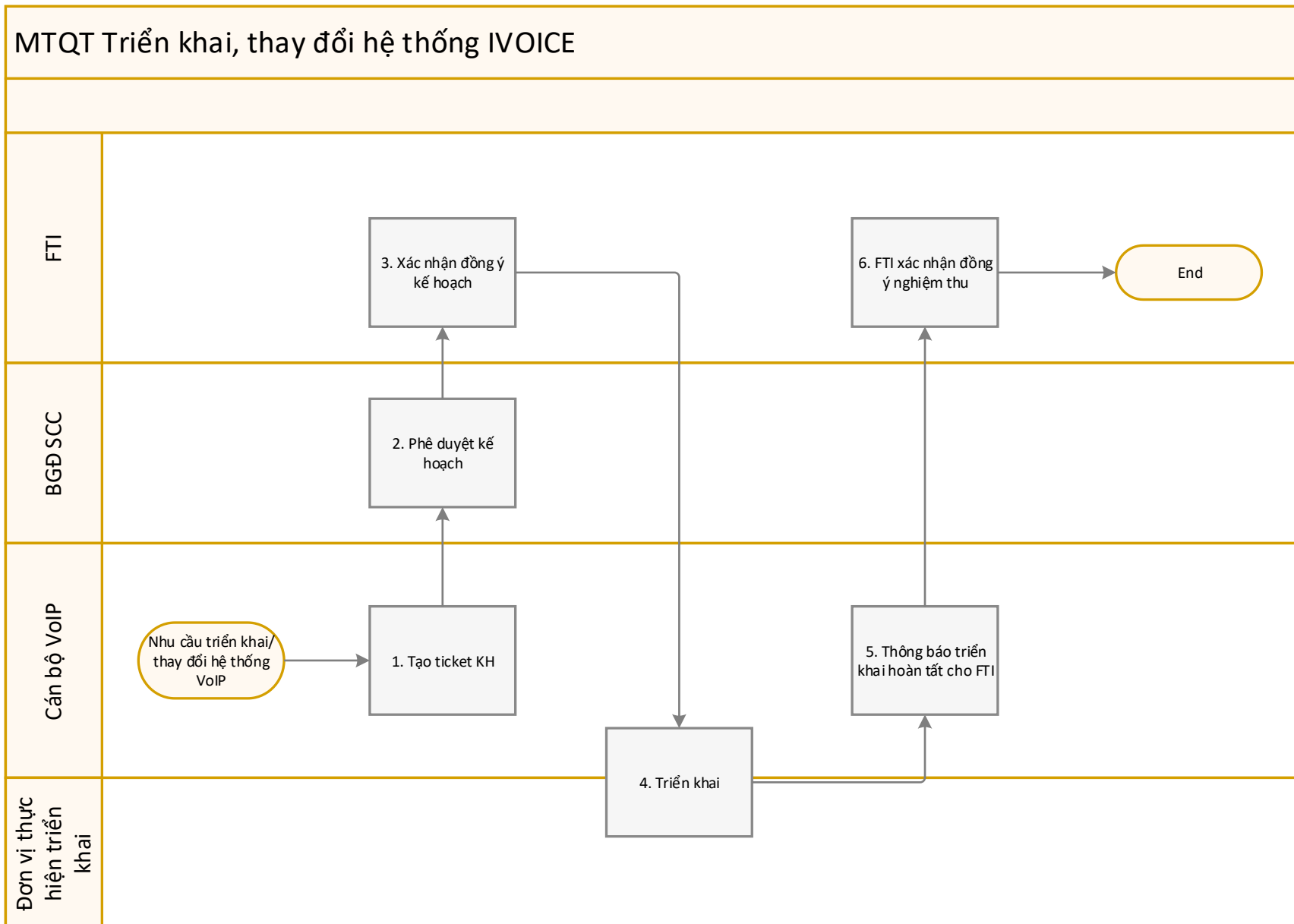
**IV. QUÁ TRÌNH TIẾP NHẬN YÊU CẦU TRIỂN KHAI/ THAY ĐỔI CẤU HÌNH TRÊN HỆ THỐNG IVOICE FTI-SCC****4.1. LƯU ĐỒ**



**4.2. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN****Bước 1: Gửi yêu cầu triển khai cho SCC**

<b>Bước</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tài liệu hướng dẫn</b>
1	<b>Gửi yêu cầu triển khai cho SCC qua ticket</b>  Các yêu cầu nằm ngoài phạm vi thỏa thuận giữa SCC và FTI thì phải có xác nhận của Giám đốc kỹ thuật FTI.	Yêu cầu được gửi cho SCC	Cán bộ FTI	Sau khi được BGĐ FTI đồng ý	Mục VI.Danh mục thỏa thuận triển khai/thay đổi hệ thống VOIP giữa SCC và FTI
2	<b>Phê duyệt yêu cầu</b>	Yêu cầu được phê duyệt	BGĐ SCC	Trong vòng 1 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	
3	<b>Kiểm tra thông tin yêu cầu</b> Xem xét yêu cầu được gửi từ FTI có đầy đủ thông tin và hợp lệ hay không? <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu yêu cầu đầy đủ thông tin và hợp lệ (thông tin yêu cầu rõ ràng, có công văn, có xác nhận của BGĐ FTI) thì chuyển đến <b>bước 4</b>.</li> <li>- Nếu yêu cầu không đầy đủ thông tin và hợp lệ thì yêu cầu FTI bổ sung những thông tin cần thiết thì trao đổi với FTI</li> </ul>	Yêu cầu được xem xét	Cán bộ hệ thống VOIP	Trong vòng 1 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	Mục VI. Danh mục thỏa thuận triển khai/thay đổi hệ thống VOIP giữa SCC và FTI

	bổ sung đầy đủ thông tin, sau khi trao đổi vẫn không thống nhất được thì kết thúc quá trình.				
4	<b>Thực hiện triển khai</b>	Yêu cầu được thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ hệ thống VOIP</li> <li>- Đơn vị thực hiện triển khai</li> </ul>	Theo thời gian quy định trong ticket	Bộ HDCV triển khai hệ thống VoIP trong 00-dmscc10-Cay công việc SCC
5	<b>Thông báo hoàn tất triển khai cho FTI</b>	Thông báo hoàn tất gửi đến FTI	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ hệ thống VOIP</li> <li>- Đơn vị thực hiện triển khai</li> </ul>	Sau khi thực hiện triển khai	
6	<b>FTI xác nhận đồng ý nghiệm thu</b>  FTI xem xét sau khi thực hiện triển khai và xác nhận đồng ý nghiệm thu qua ticket	FTI xác nhận đồng ý nghiệm thu	Cán bộ FTI	Trong vòng 2 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	

**V. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI/ THAY ĐỔI CẤU HÌNH TRÊN HỆ THỐNG IVOICE****5.1. LƯU ĐỒ**

**5.2. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN**

<b>STT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tài liệu hướng dẫn</b>
1	<b>Tạo ticket KH</b>	Ticket KH được tạo	Cán bộ hệ thống VOIP	Khi có nhu cầu	1.23qtmvt10-MTQT Kiểm soát thực hiện
2	<b>Phê duyệt yêu cầu</b>	Ticket được phê duyệt	BGD SCC	Trong vòng 1 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	ke hoạch bao tri
3	<b>Xác nhận đồng ý kế hoạch</b>	Ticket được xác nhận, phê duyệt	BGD FTI	Trong vòng 1 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	
4	<b>Thực hiện triển khai</b>	Yêu cầu được thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ hệ thống VOIP</li> <li>- Đơn vị thực hiện triển khai</li> </ul>	Theo thời gian quy định trong ticket	Bộ HDCV triển khai hệ thống VoIP trong 00-dmscc10-Cay công việc SCC

5	<b>Thông báo hoàn tất triển khai cho FTI</b>	FTI nhận được thông báo hoàn tất triển khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ hệ thống VOIP</li> <li>- Đơn vị thực hiện triển khai</li> </ul>	Ngay sau khi thực hiện triển khai hoàn tất	
6	<b>FTI xác nhận đồng ý nghiệm thu</b>  FTI xem xét sau khi thực hiện triển khai và xác nhận đồng ý nghiệm thu qua ticket	FTI xác nhận đồng ý nghiệm thu	Cán bộ FTI	Trong vòng 1 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu	

**VI. DANH MỤC THỎA THUẬN TRIỂN KHAI/THAY ĐỔI HỆ THỐNG IVOICE GIỮA SCC VÀ FTI**

STT	Nội dung yêu cầu	Hệ thống thay đổi	Thông tin bắt buộc khi FTI gửi yêu cầu	Đơn vị liên quan và công việc
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 1 kết nối mới với Telco</li> <li>- Nâng cấp luồng E1</li> <li>- Thay đổi mô hình đấu nối</li> </ul>	SS7	Công văn với các thông tin: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số luồng nâng cấp hoặc triển khai mới hoặc mô hình đấu nối cần thay đổi</li> <li>- Thời gian thực hiện</li> <li>- Đầu mối đối tác phối hợp thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NOC-IDC: Triển khai cấp</li> <li>- NOC-OTS: Triển khai truyền dẫn</li> <li>- Đối tác: phối hợp khai báo, test kênh mới</li> </ul>
2	Khai báo đầu số cố định/ di động/ dịch vụ mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- SS7</li> <li>- AARENET</li> <li>- Billing</li> </ul>	Công văn với các thông tin: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu số</li> <li>- Cách tính cước</li> <li>- Cách định tuyến</li> <li>- Thời gian test, thời gian triển khai chính thức</li> <li>- Đầu mối phối hợp thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ISC: khai báo đầu số và giá cước</li> </ul>



3	Update Pricelist cho bảng giá trong nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- AARENET/TS</li> <li>- Billing</li> </ul>	Công văn với các thông tin: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu số</li> <li>- Cách tính cước</li> <li>- Thời gian điều chỉnh chính thức</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ISC: cập nhật bảng giá cước cho đầu số và billing</li> </ul>
4	Triển khai/ Thay đổi /Hủy đối tác quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- AARENET/TS</li> <li>- Billing</li> <li>- Gateway quốc tế về và đi</li> </ul>	Công văn với các thông tin: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tác nào và contact</li> <li>- IP: Signaling &amp; Media</li> <li>- Cách tính cước</li> <li>- Cách định tuyến</li> <li>- Thời gian test, thời gian triển khai chính thức</li> <li>- Đầu mối phối hợp thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tác: phối hợp khai báo, test kênh mới hoặc thay đổi cấu hình</li> <li>- ISC: khai báo giá cước và hiển thị Inside</li> </ul>
5	Update Rate bảng giá cước cho đối tác quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- AARENET/TS</li> <li>- Billing</li> </ul>	Công văn với các thông tin: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tác</li> <li>- Cách tính cước</li> <li>- Thời gian điều chỉnh chính thức</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ISC cập nhật giá cước và billing</li> </ul>

**Đơn vị soạn thảo:** SCC-C

Người soạn thảo: Lê Duy Bình

Đại diện: Lê Duy Bình

Đại diện đơn vị chủ trì soạn thảo: Lê Duy Bình

**Đơn vị xem xét:** SCC**Người duyệt:** Tô Thị Ngà, PGD SCC